TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN G** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 745/2025/QĐST-HNGĐ	*Quận G, ngày 24 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 617/2025/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Mai Đình T, sinh năm 1999

Địa chỉ: Tổ K , ấp N , xã, huyện H, tỉnh B.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1998

Địa chỉ thường trú: Tổ A, ấp S, xã H, huyện B, tỉnh B.

Địa chỉ tạm trú: Số C đường B, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Mai Đình T và bà Nguyễn Thị Hồng Th là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 45 ngày 05/12/2024 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh B.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 07/5/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/6/2025, Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông T và bà Th thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc chia hoặc không chia tài sản chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Đình T và bà Nguyễn Thị Hồng Th thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 45 ngày 05/12/2024 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh B hết hiệu lực.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Hai bên xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông T và bà Th phải chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông T và bà Tr đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0062059 ngày 21/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G. Ông T và bà Th đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND quận G;
- Chi cục THADS quận G;
- UBND xã Đ, huyện H, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hoàng Thị Chinh